

Số: 12/2021/QĐST-HNGĐ

*Phú Lương, ngày 03 tháng 02 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 216/2020/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 12 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị V, sinh năm 1986;
- Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Xóm T 1, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị V và anh Bùi Văn T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị V và anh Bùi Văn T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Hai bên thống nhất thoả thuận chị Bùi Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Bùi Minh V, sinh ngày 05/5/2008; anh Bùi Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Bùi Minh Q, sinh ngày 10/9/2003. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị V và anh T do hai bên không yêu cầu. Chị Bùi Thị V và anh Bùi Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.
  - Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm (cả phần của nguyên đơn và bị đơn theo luật) là 150.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương theo biên lai thu số 0008022 ngày 22 tháng 12 năm 2020; số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng hoàn trả cho chị Bùi Thị V.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên  
(nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Nguyễn Trường Giang**